

Counting money

Count the money, and use the decimal € notation.

5 € 5 10C 10C 10C 10C 5.40

5 € 5 20C 20C 20C 20C _____

5 € 5 50C 50C 10C 10C _____

5 € 5 10C 10C 5C 5C _____

10 € 10 20C 10C 5C 5C _____

5 € 5 50C 10C 10C 10C _____

5 € 5 50C 50C 50C 50C _____

10 € 10 20C 2C 2C 2C _____

Counting money

Count the money, and use the decimal € notation.

5 € 5 10C 10C 10C 10C \$5.40

5 € 5 20C 20C 20C 20C € 5.80

5 € 5 50C 50C 10C 10C € 6.20

5 € 5 10C 10C 5C 5C € 5.30

10 € 10 20C 10C 5C 5C € 10.40

5 € 5 50C 10C 10C 10C € 5.80

5 € 5 50C 50C 50C 50C € 7

10 € 10 20C 2C 2C 2C € 10.26
